

PHÉP NHÂN SỐ CÓ 5 CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

Họ và tên:

Lớp:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (15 câu)

Câu 1. Kết quả của phép tính $15\ 109 \times 3$ là:

- A. 45 327 B. 45 307 C. 35 327 D. 45 027

Câu 2. Tính giá trị biểu thức: $6\ 000 \times 4 \times 2$ là:

- A. 24 000 B. 48 000 C. 12 000 D. 36 000

Câu 3. Kết quả nào sau đây lớn nhất:

- A. $11\ 200 \times 5$ B. $24\ 100 \times 2$ C. $18\ 000 \times 3$ D. $13\ 500 \times 4$

Câu 4. Một hình chữ nhật có rộng 7 000m, dài gấp 2 lần rộng. Chu vi là:

- A. 14 000m B. 21 000m C. 28 000m D. 42 000m

Câu 5. Mẹ có 100 000đ, mua 5 kg gạo giá 16 000đ/kg. Còn lại:

- A. 80 000đ B. 20 000đ C. 30 000đ D. 15 000đ

Câu 6. Kết quả phép tính $12\ 015 \times 6$ là:

- A. 72 090 B. 72 060 C. 62 090 D. 72 190

Câu 7. Chu vi hình vuông có cạnh dài 21 000mm là:

- A. 42 000mm B. 63 000mm C. 84 000mm D. 100 000mm

Câu 8. Giá trị của $(15\ 000 + 5\ 000) \times 4$ là:

- A. 40 000 B. 60 000 C. 80 000 D. 100 000

Câu 9. Số tròn chục nghìn nhỏ nhất có 5 chữ số nhân với 9 là:

- A. 90 000 B. 99 999 C. 10 000 D. 100 000

Câu 10. Tìm X biết $X : 5 = 11\ 100$. X là:

- A. 55 500 B. 2 220 C. 55 000 D. 50 500

Câu 11. Một xe chở 12 150kg lúa. 4 xe như thế chở được:

- A. 48 000kg B. 48 600kg C. 49 000kg D. 50 000kg

Câu 12. $12\ 000m \times 3 - 5\ 000m = ?$

- A. 31 000m B. 36 000m C. 41 000m D. 30 000m

Câu 13. Giá trị biểu thức $90\ 000 - 20\ 000 \times 4$ là:

- A. 70 000 B. 10 000 C. 50 000 D. 20 000

Câu 14. $25\ 000g \times 4 = kg?$

- A. 100 B. 1000 C. 10 D. 10 000

Câu 15. Mỗi hộp có 12 bút màu. 6000 hộp có số bút là:

- A. 72 000 B. 62 000 C. 7 200 D. 60 000

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$$\begin{array}{r} 14\ 125 \\ \times 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 21\ 307 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 10\ 618 \\ \times 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 12\ 161 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$$

Bài 2. Tính giá trị của biểu thức:

a) $12\,340 \times 3 - 15\,800$

c) $21\,050 \times 4 - 30\,000$

b) $4\,505 + 18\,100 \times 5$

d) $75\,000 + 11\,000 \times 2$

Bài 3. Điền số thích hợp vào ô trống:

7 000

 $\times 8 \rightarrow$

 $\times 2 \rightarrow$

Bài 4. Một nông trại ngày đầu thu được 11 500 lít sữa. Ngày thứ hai thu được gấp 3 lần ngày đầu. Hỏi cả hai ngày nông trại thu được bao nhiêu lít sữa?

Bài 5. Mẹ mua 3 thùng dầu ăn, mỗi thùng có 6 chai dầu. Biết mỗi chai dầu có giá 25 000 đồng. Hỏi mẹ phải trả người bán hàng bao nhiêu tiền?

Bài 6. Một kho hàng có 95 000 kg muối. Người ta đã chuyển đi 4 chuyến xe, mỗi xe chở 12 500 kg muối. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu ki-lô-gam muối?